

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TẾT VÀ MÙA XUÂN
NHÀ TRẺ 24 - 36 THÁNG, NHÓM 24 - 36 THÁNG E
TRƯỜNG MN LÊ LỢI

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		TẾT VÀ MÙA XUÂN	
I. Giáo dục phát triển thể chất			
a) Phát triển vận động			
1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			
MT1	1. Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân. (theo hiệu lệnh của bản nhạc/bài hát, tập kết hợp các dụng cụ (tập với gậy, với vòng , dải lụa)	✓	Thực hiện các động tác nhóm tay; lưng, bụng, lườn; chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất. Thực hiện chủ đề 5,6,7. Tập với gậy, tập với quả bông, với cành hoa, tập với bài " Cây non", " ... - Hô hấp: Hít vào, thở ra, gà gáy, thổi nơ - Tay: 2 tay đưa về phía trước- đưa ra sau. - Bụng, lườn: Vặn người sang 2 bên - Chân: Ngồi xuống- đứng lên Đón trẻ, thể dục sáng: Thể dục buổi sáng bài: Cây non
2. Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu			
MT2	2.1. Giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.	✓	Hoạt động vận động: - Đi trong đường hẹp - Chạy theo hướng thẳng

MT3	2.2. Thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m; ném vào đích xa 1-1,2m.	✓	- Chạy đổi hướng - Tung bóng bằng 2 tay. - Bò trong đường ngoằn ngoèo
MT4	2.3. Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng. (trải nghiệm làm chú bộ đội đeo ba lô chui qua hầm (ứng dụng steam)	✓	- VĐCB. Chạy theo hướng thẳng - TCVĐ: Chuyển bóng VĐ: Tung bóng bằng 2 tay. TCVĐ: Đuổi theo bóng VĐCB: Bò trong đường hẹp. TCVĐ: Bật qua suối nhỏ Hoạt động nhận biết: -VĐCB: Bò trong đường ngoằn ngoèo -TCVĐ: Gà trong vườn rau
3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay			
MT7	3.1. Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”. (ứng dụng steam)(Làm quen một số bài hát thể hiện nhịp điệu Erobich theo chủ đề và một số bộ phận thể thao)	✓	Hoạt động với đồ vật: + Cài cúc, cởi cúc + Đóng mở nắp hộp + Vặn nút chai + Xếp chồng 5-6 khối
MT8	3.2. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	✓	Hoạt động âm nhạc: Hoạt động âm nhạc NDC: VĐTN: Sắp đến tết rồi NDKH: Nghe hát Mùa xuân Hoạt động khác: QSCMĐ: Chơi với chai Trang trí cây hoa đào. Xếp mâm ngũ quả QSCMĐ: Chơi với chai Bé với những chiếc vòng Chơi với bóng. HĐCMĐ: Làm quả cà chua từ quả bóng bay.

			HDCMĐ: Thí nghiệm vui: Bé làm pháo hoa. (Ứng dụng STEAM) - T/c: Chuyển nước QSCMĐ: Chơi với chai Hoạt động tạo hình: Làm hoa mùa xuân
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt			
MT9	1.2. Ngủ 1 giấc buổi trưa.	☆	
MT10	1.3. Đi vệ sinh đúng nơi qui định.	✓	Tổ chức giờ ngủ cho trẻ Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Luyện thói quen ngủ một giấc ngủ trưa - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định Tổ chức giờ ngủ
2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe			
MT12	2.1. Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...). (Biết nói với người lớn khi bị đau chảy máu).	✓	Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định Tổ chức giờ ăn trưa cho trẻ
MT13	2.2. Chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.(Có một số hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh khi được nhắc nhở, vệ sinh răng miện g chăm sóc và bảo vệ mắt biết đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy.)	✓	-Tập nói với người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh. Hoạt động khác: + Đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh. TC: Lộn cầu vòng Dạy trẻ cách đi tất.
3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn			

MT14	3.1. Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...) khi được nhắc nhở.	✓	Hoạt động khác: - Biết một số hành động nguy hiểm không nên làm như (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...) Dạy trẻ nhận biết một số hành động nguy hiểm. TC: Lộn cầu vòng Kỹ năng sống: - Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần. (Bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, ổ điện, lan can, cống nước, ao hồ, sông ngòi...)
MT15	3.2. Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở. (Biết tránh khi có hỏa hoạn, cháy nổ)	☆	

II. Giáo dục phát triển nhận thức

1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan

MT16	1. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng. (ứng dụng steam: trải nghiệm với bắp ngô, quả bưởi...)	✓	Hoạt động chơi: - Ném vị của một số thức ăn, quả (Ngọt, mặn, chua) - Chơi, bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi; Bé em; Cho em ăn; Ru em ngủ... Một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc, sử dụng được đồ dùng đồ chơi quen thuộc
MT17	2.1 Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. (Thực hành một số thí nghiệm đơn giản áp dụng theo phương pháp giáo dục tiên tiến(Mon tesori)	✓	
MT19	<i>2.5. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của thời tiết mùa, trải nghiệm lễ hội mùa xuân.</i>	✓	Hoạt động nhận biết: Tên và một vài đặc điểm nổi bật thời tiết mùa xuân Hoạt động khác: - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng- mềm,

			tron (nhấn)- sù sù TC: Lộn cầu vòng Dạy trẻ cách đi tất. TC: Lộn cầu vòng HĐCCĐ: Thí nghiệm chất tan, chất không tan (steam) -Trò chơi: Trời nắng, trời mưa HĐ1: TC: Dung dăng dung dẻ HĐ2 : Dạy trẻ kỹ năng xỏ tất, cởi tất QSCMĐ: Quan sát, trò chuyện về thời tiết theo mùa
2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi			
MT21	2.2 Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	✓	Hoạt động nhận biết: - Tên và một số đặc điểm nổi bật của một số cây, rau, hoa, quả quen thuộc.
MT23	2.4 Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc. Trải nghiệm thu hái quả đỗ.	✓	- Kích thước to – nhỏ - Hình tròn, hình vuông.
MT24	<i>Trẻ biết kể tên một số lễ hội.</i>	☆	NBTN: Trò chuyện về mùa xuân Hoạt động khác: - Kích thước to – nhỏ - Hình tròn, hình vuông. - Số lượng một- nhiều Tiệc BUFET chào năm mới HĐ1: Trò chuyện về một số loại bánh trong ngày tết

			HD2: TC: Đi siêu thị T/C: Gieo hạt - Tổ chức tiệc buffet - HĐTN: Tập cắm hoa (Steam) Bé trải nghiệm gói bánh chưng đón Tết
III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ			
1. Nghe hiểu lời nói			
MT26	1.1. Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay.	✓	Hoạt động nhận biết: - Nghe và trả lời các câu hỏi: Ai đây đang làm gì ? NB: Quả bưởi, Quả quýt
MT27	1.2. Trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “....thế nào?” (ví dụ: con gà gáy thế nào?”, ...)	✓	V ĐTN: Quả Nhận biết: Bánh chưng, bánh dày
MT28	1.3. Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	✓	Hoạt động làm quen văn học: - Nghe các bài thơ đồng dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn. Truyện : Mùa xuân đã về. Hoạt động khác: - Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc. QSCMĐ: Trò chuyện về chợ tết QSCMĐ: Quả bưởi Hoạt động có mục đích: “Trò chuyện về món ăn ngày tết”

			<p>LQVT: Mùa xuân đã về HĐCMB: Quan sát, chăm sóc vườn rau</p> <p>TC: Gieo hạt Cắt xếp đồ chơi lên giá. TC: Tập tầm vông Quan sát có mục đích: Quan sát viên sỏi QSCMB: Quả bưởi QS: Cây hoa giấy TC: Gắn lá cho cây</p>
2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu			
MT29	2.1. Phát âm rõ tiếng.	✓	<p>Hoạt động làm quen văn học: - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng. Văn học Thơ: Tết đang vào nhà *Thơ : Mùa xuân *Thơ: Mùa xuân</p>
MT30	2.2. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	✓	<p>Hoạt động khác: Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài. LQVBT: Tết đang vào nhà LQVBT: Mùa xuân LQVBT: Mùa xuân</p>

			<p>Ôn thơ “ Mùa xuân”</p> <p>Nhận biết tập nói: - Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp</p>
3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp			
MT31	3.1. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	✓	<p>Hoạt động nhận biết: - Nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.</p>
MT32	3.2. Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: -Chào hỏi, trò chuyện. -Bày tỏ nhu cầu của bản thân. -Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? cái gì đây?, ...	✓	<p>- Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây?, cái gì đây?,..</p> <p>Hoạt động nhận biết: - Nhận biết: " Hoa đào - Hoa mai "</p>
MT33	3.3. Nói to, đủ nghe, lễ phép, làm quen sách, truyện, làm quen cách giữ sách, cách đọc tại góc thư viện. ứng dụng steam	✓	<p>Hoạt động khác: HD1. Trò chơi: Nu na, nu nống HD2. Hoạt động: Xem video về quá trình phát triển của cây từ hạt.</p> <p>Kỹ năng sống: - Lắng nghe khi người lớn đọc sách</p> <p>- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.</p> <p>Trò chuyện: Đón trẻ Chào hỏi trò chuyện, điểm danh Đón trẻ</p>
IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ			

1. Biểu lộ sự nhận thức về bản thân			
MT34	1.2 Thể hiện điều mình thích và không thích.	✓	Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.
MT35	1.1. Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi).	✓	Hoạt động khác - Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân.
2. Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi			
MT36	2.1. Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	✓	Hoạt động giao lưu cảm xúc: - Nhận biết và thể hiện một số trạng thái và cảm xúc: Vui, buồn, tức giận, sợ hãi.
MT37	2.2. Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	✓	- Biểu lộ một số trạng thái và cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi.
MT38	2.3. Biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	✓	Hoạt động khác: - Thích giao tiếp với những người xung quanh Nhận biết khuôn mặt cười và khóc. - TC: Lộn cầu vòng
3. Thực hiện hành vi xã hội đơn giản			
MT40	3.1. Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	✓	Hoạt động chơi:
MT41	3.2. Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	✓	- Tập sử dụng, dùng đồ chơi để thể hiện một số hành vi hội đơn giản thông qua các trò chơi hoạt động góc chơi mọi lúc mọi nơi: Chơi bế em, khuấy bột, nghe điện thoại.
MT42	3.3. Chơi thân thiện cạnh trẻ khác.(Biết phối hợp cùng bạn trong nhóm chơi.)	✓	- Chơi thân thiện với bạn, chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.
MT43	3.4. Thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	✓	Biết phối hợp cùng bạn trong nhóm chơi.

			<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng, chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định. <p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ, vâng ạ”, chơi cạnh bạn không cầu bạn. <p>Dạy trẻ kỹ năng chúc tết, kỹ năng nhận bao lì xì. Dạy trẻ cách chào hỏi lễ phép</p> <p>Chơi tập ở các góc:</p>
4. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh			
MT44	4.1. Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	✓	Sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có từ thiên nhiên để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý hướng dẫn và giúp đỡ của người lớn
MT45	4.2. Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc), trải nghiệm tạo ra sản phẩm từ nguyên liệu thiên nhiên. ứng dụng steam. (Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý hướng dẫn và giúp đỡ của người lớn.)	✓	<p>Hoạt động âm nhạc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát và tập vận động đơn giản theo nhạc <p>Âm nhạc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - NDC: Dạy hát: Sắp đến tết rồi - NDKH: TCÂN: Chiếc vòng âm nhạc <p>Âm nhạc: NDC : DH. Mùa xuân của bé NDKH: TCÂN. Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng</p> <p>Hoạt động khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi xếp hình

		<p>* Nghe một số bài hát trong chủ đề</p> <p>LQVBH: Sắp đến tết rồi.</p> <p>LQVBH: Mùa xuân của bé</p> <p>Hoạt động tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none">- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu.Xé, vò, xếp hình,- Làm quen với đất nặn <p>Tạo hình : Nặn bánh</p> <p>TH: Nặn quả cam</p> <p>* HĐ : Tô màu bánh chưng</p>
--	--	---